TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2019/QĐST-DS	*Sơn La, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-DS, ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Cà Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958 – Đều trú tại: Số nhà 358, đường T, tổ 7, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Lò Văn P, sinh năm 1954 và bà Tòng Thị H, sinh năm 1966 (bà Tòng Thị H ủy quyền cho ông Lò Văn P) - đều trú tại: Bản P, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cà Văn Đ, bà Nguyễn Thị L và ông Lò Văn P (bà Tòng Thị H ủy quyền cho ông Lò Văn P) thống nhất thỏa thuận như sau :

a, Xác định đất giáp ranh giữa hai nhà ông Cà Văn Đ, bà Nguyễn Thị L và ông Lò Văn P, bà Tòng Thị H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 002QQSDD/1374/QĐ do tỉnh cấp ngày 25/12/2004 mang tên Cà

Văn Đ và giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BM687077 mang tên Tòng Thị H, Lò Văn P do UBND thành phố Sơn La cấp ngày 27/09/2013 hai bên thống nhất thỏa thuận ranh giới quyền sử dụng đất giữa hai gia đình là hàng cọc bê tông do hai nhà xác định từ trước kéo thẳng ra phía sau đến hết chiều dài của đất giữa hai gia đình (có sơ đồ đo vẽ của Công ty cổ phần kỹ thuật Tài nguyên và môi trường kèm theo)

b, Về án phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Cà Văn Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0002977 ngày 13/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L và ông Cà Văn Đ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La , tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lại Thị Hiếu